

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DẦU TIẾNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2018/HS-ST

Ngày: 28 - 11 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Long Ty

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Vương Thị Vui;

2/ Ông Đinh Quang Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Võ Thế Duẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trương Phước B, sinh năm 1972; tại Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp C, xã R, huyện G, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Bán vé số; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Phước S, sinh năm 1954 (chết) và bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1956 (chết); có vợ và 03 con (lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2005); tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1963 (chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại (Nguyễn Văn D):

1. Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1946 (vợ ông D); hộ khẩu thường trú: Ấp E, xã F, huyện L, tỉnh Bình Dương.

2. Bà Bùi Thị H1, sinh năm 1928 (mẹ ruột ông D); hộ khẩu thường trú: Ấp E, xã F, huyện L, tỉnh Bình Dương.

3. Ông Nguyễn Tiến T, sinh năm 1997 (con ông D); hộ khẩu thường trú: Ấp E, xã F, huyện L, tỉnh Bình Dương.

4. Ông Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày 16/01/2000 (con ông D); hộ khẩu thường trú: Ấp E, xã F, huyện L, tỉnh Bình Dương.

Bà K, bà H1, ông Đ ủy quyền tham gia tố tụng cho ông Nguyễn Tiến T, sinh năm 1997; hộ khẩu thường trú: Ấp E, xã F, huyện L, tỉnh Bình Dương (theo văn bản ủy quyền ngày 22/10/2018). (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Võ Thị M, sinh năm 1959; hộ khẩu thường trú: Ấp X, xã Y, huyện Z, Thành phố Hồ Chí Minh. (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác:*

* *Người làm chứng:*

1. Bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1984; hộ khẩu thường trú: Ấp E, xã F, huyện L, tỉnh Bình Dương. (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Ông Lê Phạm N, sinh năm 1979; hộ khẩu thường trú: Ấp E, xã F, huyện L, tỉnh Bình Dương. (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 11/02/2018, sau khi uống khoảng 03 đến 04 ly rượu tại nhà người quen ở xã P, huyện L, tỉnh Bình Dương trong khi đi bán vé số, Trương Phước B điều khiển xe mô tô đi một mình lưu thông trên tuyến đường ĐT 744, hướng từ cầu I về hướng ngã tư Q thuộc thị trấn L, huyện L, tỉnh Bình Dương, để về nhà. Cùng thời gian này, ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1963; hộ khẩu thường trú: Ấp E, xã F, huyện L, tỉnh Bình Dương đi bộ trên phần đường bên trái đường ĐT 744, từ nhà mẹ ruột của ông D là bà Bùi Thị H1, sinh năm 1928; hộ khẩu thường trú: Ấp E, xã F, huyện L, tỉnh Bình Dương (hướng từ ngã tư Q về Cầu I, ngược chiều với hướng lưu thông của B) để đi về nhà, nhà ông D cách nhà bà H1 khoảng 30m đến 40m. Khoảng 19 giờ 30 phút, khi B chạy xe đến đoạn đường nhựa ĐT 744 thuộc ấp E, xã F, huyện L, tỉnh Bình Dương thì bị côn trùng bay vào mắt, B vừa đưa tay lên dụi mắt nhưng vẫn điều khiển xe chạy, do không chú ý quan sát nên xe mô tô, biển số: 51Y8 - 2001 do B điều khiển đụng vào người ông D đang đi bộ trên phần đường bên trái đường ĐT 744 làm B, ông D và xe mô tô ngã xuống đường. Ông D bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện O, Thành phố Hồ Chí Minh đến ngày 19/02/2018 thì tử vong; Trương Phước B bị thương nhẹ, trầy xước tay, chân và mặt, xe mô tô bị hư hỏng.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 11/02/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương thể hiện, như sau: Hiện trường xảy ra tai nạn giao thông đã bị xáo trộn một phần do quá trình cấp cứu nạn nhân và phương tiện lưu thông qua lại, đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường nhựa thẳng, mặt đường bằng phẳng, tầm nhìn của lái xe không bị che khuất, không có đèn chiếu sáng về ban đêm; chiều rộng mặt đường là 06m60, được

chia thành hai chiều xe chạy ngược chiều nhau bởi vạch sơn trắng đứt quãng, mỗi chiều xe chạy rộng 03m00.

Lúc xảy ra tai nạn giao thông trời tối, mặt đường khô ráo.

- Điều kiện thời tiết: Trời tối, dùng ánh sáng đèn xe ô tô và đèn pin đủ điều kiện để khám nghiệm.

- Xác định điểm mốc và mép đường làm chuẩn: Trụ điện số 99 trong lề trái ngã tư Q về hướng cầu I, làm mốc chuẩn. Mép đường bên phải hướng từ ngã tư Q về cầu I làm mép đường chuẩn.

Sau khi tai nạn xảy ra, hiện trường còn để lại:

- Xe mô tô biển số: 51Y - 2001 (được đánh dấu số thứ tự 2) đỗ trong lề trái đường (hướng từ ngã tư Q về cầu I), đầu xe quay vào lề trái, tâm trục trước cách mép đường làm chuẩn là 05m80.

- Vết cày (số thứ tự 1) nằm trên mặt đường, đầu vết cày cách mép đường chuẩn là 05m00, cuối vết cày cách mép đường làm chuẩn là 05m80, cuối vết cày đến tâm trục sau xe mô tô biển số: 51Y - 2001 là 0m80. Toàn bộ vết cày dài 4m20.

- Vết máu (số thứ tự 3) có kích thước 0m20x 0m15. Tâm vết máu đến mép đường làm chuẩn là 03m70. Tâm vết máu đến tâm trục sau xe mô tô, biển số: 51Y - 2001 là 01m90.

- Từ trục trước xe mô tô biển số: 51Y - 2001 đến mốc chuẩn là 35m00. Tâm trục sau xe mô tô, biển số: 51Y - 2001 đến mốc chuẩn là 34m30.

- Đầu vết cày (1) đến mốc chuẩn là 27m70.

Tại Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 11/02/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương thể hiện, như sau:

* Xe mô tô, biển số: 51Y - 2001: Xây xát và mài mòn tay cầm bên trái; bề đèn chiếu sáng; bề mặt nạ; cong chữ A về sau; cong và xây xát cần số; xây xát và cong gác chân trước bên trái về sau; xây xát rộng yên bên trái; com tắt đèn ở chế độ mở.

Tại Bản kết luận giám định pháp y, tử thi số: 125/PC54-GDPY ngày 22/02/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Nguyên nhân chết của nạn nhân Nguyễn Văn D là do chấn thương bụng kín, dập rã rác các quai ruột, dẫn tới viêm toàn bộ phúc mạc ổ bụng trên nên bệnh xơ gan, viêm phổi đông đặc do nằm lâu.

Tại Biên bản kiểm tra nồng độ cồn ngày 11/02/2018 đối với Trương Phước B tại thời điểm ngay sau khi xảy ra tai nạn xảy ra. Do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng tiến hành kiểm tra bằng máy đo FC20-V7.49.30, số hiệu máy: 12490148 kết quả: Nồng độ cồn có trong khí thở của Trương Phước B là 0,45 mg/lít khí thở vượt quá quy định cho phép là không quá 0,25mg/lít khí thở.

Quá trình điều tra xác định hàng thừa kế thứ nhất hiện nay của bị hại Nguyễn Văn D gồm có: Cha ruột tên Nguyễn Văn W, sinh năm 1921 (đã chết); mẹ ruột tên Bùi Thị H1, sinh năm 1928; vợ tên Nguyễn Thị K, sinh năm 1946; con ruột tên Nguyễn Tiến T, sinh năm 1997 và Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày 16/01/2000; cùng hộ khẩu thường trú: Ấp E, xã F, huyện L, tỉnh Bình Dương. Ngày 22/10/2018, bà H1, bà K, ông Đ đã ủy quyền cho ông T tham gia tố tụng giải quyết toàn bộ vụ án. Hiện

tại, gia đình bị hại Nguyễn Văn D không có yêu cầu bồi thường gì thêm và đã có đơn xin bãi nại cho Trương Phước B.

Đối với xe mô tô, biển số: 51Y8 - 2001, nhãn hiệu NONGSAN; màu sơn Nâu; Dung tích xi lanh 97cm³; số máy: 50FMG3-40020734; số khung: DOGO23VT-003670. Quá trình điều tra xác định đây là xe do bà Võ Thị M, sinh năm 1959; hộ khẩu thường trú: Ấp X, xã Y, huyện Z, Thành phố Hồ Chí Minh, đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe. Tuy nhiên, do không có nhu cầu sử dụng xe nên bà M đã bán chiếc xe nêu trên cho một người tên U (không rõ, họ tên địa chỉ) nhưng không làm giấy mua bán xe và thủ tục sang tên theo quy định (bà M không nhớ thời gian bán xe). Ngày 02/10/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã có công văn số: 02/CB-CSĐT gửi đến phòng PX03 - Công an tỉnh Bình Dương và Tòa soạn báo Bình Dương thông báo truy tìm chủ sở hữu chiếc xe mô tô, biển số: 51Y8 - 2001, trong ba kỳ báo liên tiếp vào các ngày 08/10/2018, ngày 09/10/2018 và ngày 10/10/2018 nhưng đến nay vẫn chưa có ai đến nhận lại xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã chuyển chiếc xe mô tô nêu trên đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Bình Dương để bảo quản và xử lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Trương Phước B đã tự nguyện hỗ trợ chi phí mai táng và khắc phục thiệt hại cho gia đình bị hại ông Nguyễn Văn D số tiền 30.000.000 đồng. Hiện tại, những người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn D (gồm bà H1, bà K, ông T, ông Đ) không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Tại bản Cáo trạng số 48/CT-VKSĐT-HS ngày 05/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Trương Phước B về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương trong phần tranh tụng vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trương Phước B về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Trương Phước B từ 20 (hai mươi) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

Về vật chứng:

Đối với xe mô tô, biển số: 51Y8 - 2001, đăng ký nhãn hiệu NONGSAN (thực tế đã đổi thành Lifan), màu sơn: Nâu. Dung tích xi lanh: 97cm³ đăng ký số máy: 50FMG3-40020734; số khung: DOG023VT-003670 (biên bản tạm ghi số máy: 40020734; số khung: 003670). Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã có công văn số: 02/CB-CSĐT gửi đến phòng PX03 - Công an tỉnh Bình Dương và Tòa soạn báo Bình Dương thông báo truy tìm chủ sở hữu chiếc xe mô tô, biển số: 51Y8 - 2001 trong ba kỳ báo liên tiếp vào các ngày

08/10/2018, ngày 09/10/2018 và ngày 10/10/2018 nhưng đến nay vẫn chưa có ai đến nhận lại xe. Trương Phước B mua chiếc mô tô nêu trên vào khoảng năm 2015 từ một tiệm sửa chữa xe mô tô tại huyện J, tỉnh Tây Ninh để sử dụng nhưng không làm giấy mua bán xe theo quy định (hiện tại không nhớ tên chủ tiệm và không nhớ địa chỉ của tiệm sửa chữa xe mô tô này ở vị trí nào). Xét thấy, đây là tài sản hợp pháp của Trương Phước B nên đề nghị trả cho bị cáo B

Về trách nhiệm dân sự:

Đại diện hợp pháp của bị hại (ông D) gồm: Bà H1, bà K, ông T, ông Đ. Bà H1, bà K, ông Đ ủy quyền cho ông T tham gia tố tụng ông T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Võ Thị M không có ý kiến gì đối với xe mô tô, biển số: 51Y8 - 2001 do bà đứng tên giấy đăng ký xe nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra đại diện hợp pháp của bị hại và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo B khai nhận: Sau khi uống rượu tại nhà người quen ở xã P, huyện L, tỉnh Bình Dương lúc đi bán vé số dạo vào buổi trưa đến khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 11/02/2018 bị cáo điều khiển xe mô tô, biển số: 51Y8 - 2001 (không có giấy phép lái xe theo quy định) một mình lưu thông trên đoạn đường ĐT 744 thuộc ấp E, xã F, huyện L, tỉnh Bình Dương (hướng từ cầu I về ngã tư Q). Do không quan sát nên bị cáo đã đụng bị hại (ông Nguyễn Văn D) đang đi bộ ngược chiều với bị cáo (hướng từ ngã tư Q về hướng cầu I) làm ông D bị thương nặng phải đưa đi cấp cứu tại bệnh viện O, Thành phố Hồ Chí Minh đến ngày 19/02/2018 thì ông D tử vong.

Lời khai nhận của bị cáo B tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận bản Cáo trạng số 48/CT-VKSDT-HS ngày 05/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Trương Phước B về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường

bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hội đồng xét xử nhận thấy: Trên đoạn đường xảy ra tai nạn mặc dù không có đèn đường chiếu sáng nhưng là đoạn đường nhựa thẳng, mặt đường bằng phẳng, tầm nhìn lái xe không bị che khuất nhưng do bị cáo B đã uống rượu trước đó thể hiện tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn ngày 11/02/2018 ngay sau khi tai nạn xảy ra bằng máy đo FC20-V7.49.30, số hiệu máy: 12490148 kết quả nồng độ cồn có trong khí thở của bị cáo B là 0,45miligam/1 lít khí thở đã vượt quá mức quy định cho phép là 0,25miligam/1 lít khí thở và không có giấy phép lái xe theo quy định là vi phạm khoản 8, khoản 9 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ quy định các hành vi bị nghiêm cấm. Hậu quả của hành vi đó đã gây ra cái chết cho bị hại (ông Nguyễn Văn D). Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi vô ý. Tuy nhiên, tại sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 11/02/2018 thể hiện bị hại (ông D) cũng có một phần lỗi là khi tham gia giao thông đi không đúng chiều quy định dẫn đến tai nạn xảy ra, hậu quả làm bị hại (ông D) tử vong vào ngày 19/02/2018.

[4] Để đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm mà đặc biệt là tội xâm phạm an toàn công cộng, vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ trên địa bàn huyện L, tỉnh Bình Dương nói riêng và trên phạm vi cả nước nói chung nên cần xử lý nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo B nhằm có điều kiện cải tạo, giáo dục cho bị cáo B thành người công dân tốt và cũng nhằm răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[6] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử nhận thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo B có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại (bồi thường chi phí mai táng cho gia đình bị hại số tiền 30.000.000 đồng); đại diện hợp pháp của bị hại (ông D) không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin bãi nại đối với bị cáo B. Ngoài ra, bị cáo B phạm tội do khả năng nhận thức và hiểu biết pháp luật hạn chế (do bị cáo B không biết chữ), bị cáo B có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn và là lao động chính trong gia đình, bản thân bị cáo có nhân thân tốt, người bị hại có một phần lỗi, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Do đó, nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Nhà nước nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 54 Bộ luật Hình sự để quyết định mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật quy định để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật tạo điều kiện để bị cáo cải tạo, giáo dục thành người công dân tốt.

[7] Xét ý kiến của Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt và điều luật áp dụng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về vật chứng:

Đối với xe mô tô, biển số: 51Y8 - 2001, đăng ký nhãn hiệu NONGSAN (thực tế đã đổi thành Lifan), màu sơn: Nâu. Dung tích xi lanh: 97cm³ đăng ký số máy: 50FMG3-40020734; số khung: DOG023VT-003670 (biên bản tạm ghi số máy: 40020734; số khung: 003670). Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã có công văn số: 02/CB-CSĐT gửi đến phòng PX03 - Công an tỉnh Bình Dương và Tòa soạn báo Bình Dương thông báo truy tìm chủ sở hữu chiếc xe mô tô, biển số: 51Y8 - 2001, trong ba kỳ báo liên tiếp các ngày 08/10/2018, ngày 09/10/2018 và ngày 10/10/2018 nhưng đến nay vẫn chưa có ai đến nhận lại xe, bị cáo B mua chiếc xe mô tô nêu trên vào khoảng năm 2015 và sử dụng ổn định không ai tranh chấp từ đó cho đến ngày gây tai nạn. Xét thấy, đây là tài sản hợp pháp của bị cáo B nên trả lại cho bị cáo B.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1, 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Trương Phước B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Trương Phước B 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

3. Về vật chứng: Giao trả cho bị cáo Trương Phước B: 01 (một) xe mô tô, biển số: 51Y8 - 2001, đăng ký nhãn hiệu NONGSAN (thực tế đã đổi thành Lifan), màu sơn: Nâu. Dung tích xi lanh: 97cm³ đăng ký số máy: 50FMG3-40020734; số khung: DOG023VT-003670 (biên bản tạm ghi số máy: 40020734; số khung: 003670). Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21 tháng 11 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Bình Dương.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trương Phước B phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/11/2018). Đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- Công an H. Dầu Tiếng;
- Chi cục THADS H L;
- PV 27-Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lê Long Ty